

Số: 132 /2026/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 15 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 142/2026/TLST- HNGĐ, ngày 09 tháng 4 năm 2026, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Dương Ngọc H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Đội T, xã M, tỉnh Phú Thọ.

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Việt C, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ B, phường T, tỉnh Phú Thọ

- Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2026.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Dương Bảo H1 và anh Nguyễn Việt C.

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Bảo H1 và anh Nguyễn Việt C tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Việt A, sinh ngày 24/05/2014 và Nguyễn Nhật H2, sinh ngày 17/12/2016; Chị Dương Bảo H1 và anh Nguyễn Việt C thoả thuận giao cả hai con chung là Nguyễn Việt A và Nguyễn Nhật H2 cho chị H1 được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục. Chị H1 chưa yêu cầu anh C phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh **C** được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản và quyền thay đổi nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung : Không có.

- Về nợ chung: Chị **H1**, anh **C** đều xác nhận không có.

- Về án phí: Chị **H1** tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm cho cả hai người là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), chị **H1** đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0002042 ngày 17 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Đối trừ chị **H1** được hoàn trả 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự
- TAND tỉnh Phú Thọ
- VKSND khu vực 12
- UBND phường Thống Nhất
- Lưu hồ sơ vụ án

**THẨM PHÁN**

**Đinh Thị Ngọc Hà**